

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **3560**/UBND-KT

V/v đẩy mạnh thực hiện các giải pháp điều hành tài chính, ngân sách địa phương những tháng cuối năm 2020

Hà Nội, ngày **31** tháng **7** năm 2020

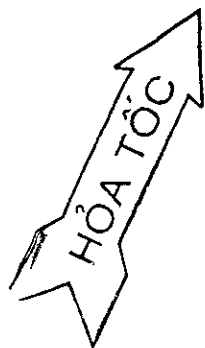
Kính gửi:

- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể thuộc Thành phố;
- UBND các quận, huyện, thị xã.

Triển khai thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội và thu chi ngân sách năm 2020, UBND Thành phố đã ban hành: Chương trình hành động số 07/CTr-UBND ngày 09/01/2020 về thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2020; Chương trình hành động số 144/CTr-UBND ngày 15/7/2020 về tiếp tục tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công và bảo đảm trật tự an toàn xã hội trong bối cảnh đại dịch Covid -19; Chỉ thị số 06/CT-UBND ngày 07/4/2020 về tập trung thực hiện quyết liệt một số giải pháp trong quản lý đầu tư, xây dựng để nâng cao hiệu quả đầu tư công, hỗ trợ doanh nghiệp, nhân dân, ổn định sản xuất kinh doanh, đảm bảo an sinh xã hội trên địa bàn thành phố Hà Nội do tác động của dịch Covid-19; Chỉ thị số 09/CT-UBND ngày 01/6/2020 về việc triển khai một số nhiệm vụ tài chính - ngân sách trong điều kiện ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19.

Thực hiện chỉ đạo của Bộ Tài chính tại Công văn số 8299/BTC-NSNN ngày 08/7/2020 về việc đẩy mạnh thực hiện các giải pháp điều hành thực hiện nhiệm vụ tài chính, ngân sách địa phương những tháng cuối năm 2020; với quyết tâm phấn đấu hoàn thành ở mức cao nhất các mục tiêu, nhiệm vụ tài chính - ngân sách nhà nước đã đề ra, UBND Thành phố yêu cầu Giám đốc, Thủ trưởng các đơn vị: Cục Thuế Thành phố, Cục Hải quan Thành phố, các Sở, ban, ngành, đoàn thể Thành phố, Chủ tịch UBND các quận, huyện, thị xã tiếp tục tổ chức thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Chương trình hành động của UBND Thành phố và các Chỉ thị của Chủ tịch UBND Thành phố: Số 06/CT-UBND ngày 07/4/2020, Số 09/CT-UBND ngày 01/6/2020; đồng thời, tập trung triển khai một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

I. Về thu ngân sách nhà nước: Các cấp, các ngành của Thành phố phối hợp chặt chẽ với cơ quan Thuế, Hải quan tiếp tục tổ chức thực hiện kịp thời, có hiệu quả các giải pháp miễn, giảm, giãn thuế và các khoản thu ngân sách theo quy định; đồng thời, đẩy mạnh thực hiện cải cách thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kết hợp với các biện pháp hỗ trợ khác nhằm tháo gỡ khó khăn



cho hoạt động sản xuất - kinh doanh, thu hút đầu tư mới, thúc đẩy cơ cấu lại nền kinh tế, từ đó quyết tâm hoàn thành cao nhất nhiệm vụ thu ngân sách nhà nước theo dự toán được giao.

a) Cục Thuế, Cục Hải quan thành phố Hà Nội, UBND các quận, huyện, thị xã tăng cường quản lý thu; chống thất thu, chống chuyển giá; quản lý chặt chẽ hoàn thuế, xử lý, thu hồi nợ đọng thuế; dùng thanh tra, kiểm tra tại doanh nghiệp nếu không phát hiện dấu hiệu vi phạm thuế; dự báo và đánh giá mức độ ảnh hưởng của dịch Covid-19 đến thực hiện nhiệm vụ thu ngân sách nhà nước trên địa bàn để có giải pháp chỉ đạo, điều hành thu phù hợp; kịp thời báo cáo cấp có thẩm quyền giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ thu đối với các khoản thu từ thuế, phí, lệ phí, đất đai, tài nguyên, khoáng sản, và các nguồn thu khác trên địa bàn,...

b) Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND các quận, huyện, thị xã rà soát, chỉ đạo, đôn đốc để đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án giao đất thu tiền sử dụng đất, đấu giá đất,... chủ động tháo gỡ các vướng mắc về quản lý đất đai, trường hợp vượt thẩm quyền, kịp thời báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, xử lý theo đúng quy định pháp luật.

2. Về chi ngân sách nhà nước

a) Đối với chi đầu tư xây dựng cơ bản (XD CB): Các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã tập trung chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân chi đầu tư, trong đó:

- Xác định việc đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công là nhiệm vụ chính trị trọng tâm năm 2020 của các cấp ủy đảng, chính quyền và hệ thống chính trị của Thành phố, nhằm thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, thực hiện cao nhất các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2020 trong bối cảnh đại dịch Covid-19, chú trọng chi đầu tư để tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội theo đúng tinh thần chỉ đạo của Chính phủ tại Nghị quyết số 84/NQ-CP ngày 29/5/2020. Các Sở, ban, ngành, quận, huyện, thị xã đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu; chịu trách nhiệm toàn diện trước Lãnh đạo Thành phố khi để xảy ra chậm trễ, không đạt mục tiêu giải ngân vốn đầu tư công năm 2020 của cơ quan, đơn vị mình theo kế hoạch.

- Thực hiện quyết liệt, đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp, tháo gỡ kịp thời các rào cản, khó khăn, vướng mắc để đẩy nhanh tiến độ thực hiện, giải ngân vốn đầu tư công theo chỉ đạo của UBND Thành phố tại Công văn số 1138/UBND-KH&ĐT ngày 06/4/2020 và Chương trình hành động số 144/CTr-UBND ngày 15/7/2020; phấn đấu đạt mục tiêu giải ngân hết số vốn đầu tư công được giao kế hoạch năm 2020 (bao gồm cả nguồn vốn năm 2019 kéo dài chuyển sang). Sở Kế hoạch và Đầu tư, UBND các quận, huyện, thị xã theo dõi sát tiến độ triển khai và giải ngân các dự án đầu tư trên địa bàn, chủ động đề xuất cắt giảm, điều chuyển kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách nhà nước từ các dự án có tỷ lệ giải ngân dưới 60% kế hoạch vốn sang các dự án có tiến độ giải ngân tốt hơn nhằm sớm hoàn thành

Ab

đưa vào sử dụng, kể cả việc điều chuyển vốn bổ sung có mục tiêu cho các huyện; trình cấp có thẩm quyền để thực hiện.

- Thực hiện điều hành chi đầu tư gắn với tiến độ một số khoản thu dành để chi đầu tư (tiền sử dụng đất, xổ số kiến thiết...). Chủ động dự kiến số vượt thu từ tiền sử dụng đất, xổ số kiến thiết để bổ sung vốn cho các dự án đã có trong dự toán nhưng do thu cân đối ngân sách khó khăn nên chưa bố trí đủ dự toán.

b) Đối với chi thường xuyên: Các Sở, ban, ngành Thành phố, UBND các quận, huyện, thị xã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trực thuộc, UBND cấp xã, phường, thị trấn triệt để tiết kiệm chi thường xuyên, tiếp tục rà soát thực hiện cắt giảm đảm bảo tổng số cắt giảm tối thiểu 70% kinh phí hội nghị, đi công tác trong và ngoài nước còn lại và tiết kiệm thêm 10% chi thường xuyên khác còn lại của năm 2020, cụ thể như sau:

(1) Cắt giảm tối thiểu 70% kinh phí hội nghị, đi công tác trong và ngoài nước còn lại của năm 2020:

- Các Sở, ngành Thành phố, UBND các quận, huyện, thị xã rà soát các khoản kinh phí hội nghị, đi công tác trong và ngoài nước đã cắt giảm để tiếp tục cắt giảm, đảm bảo tổng số cắt giảm tối thiểu 70% số kinh phí hội nghị, đi công tác trong và ngoài nước còn lại của năm 2020 sau khi đã loại trừ số đã thực chi cho các nội dung trong 6 tháng đầu năm.

- Sở Tài chính, phòng Tài chính - Kế hoạch các quận, huyện, thị xã chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị dự toán xác định số cắt giảm đảm bảo tối thiểu 70% kinh phí hội nghị, đi công tác trong và ngoài nước còn lại của năm 2020.

(2) Thực hiện tiết kiệm thêm 10% chi thường xuyên còn lại của năm 2020 trong đó:

** Đối với các Sở, ban, ngành Thành phố:*

- Rà soát, tiết kiệm thêm 10% kinh phí thực hiện chế độ tự chủ/kinh phí nhiệm vụ thường xuyên còn lại của năm 2020 sau khi loại trừ: (1) Tổng quỹ lương, phụ cấp, các khoản đóng góp theo lương tính theo mức lương cơ sở 1,49 triệu đồng/tháng, tiền công của cả năm 2020; (2) Số tiết kiệm 10% dành để cải cách tiền lương đã giao cho các cơ quan đơn vị đầu năm; (3) Số kinh phí thực hiện chế độ tự chủ/kinh phí nhiệm vụ thường xuyên thực tế đã chi 6 tháng đầu năm.

- Rà soát các khoản chi đã cắt giảm (đợt 1) tại Quyết định số 2288/QĐ-UBND ngày 04/6/2020 của UBND Thành phố để tiếp tục tiết kiệm thêm, đảm bảo tối thiểu 10% chi thường xuyên còn lại của năm 2020, cụ thể như sau:

$$\text{Số tiết kiệm đợt 2} = (A - B - C) \times 10\% - D$$

A: Dự toán chi thường xuyên năm 2020 được cấp có thẩm quyền giao.

B: Tổng dự toán các khoản chi thường xuyên không thực hiện cắt giảm, gồm:

- + Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ/kinh phí nhiệm vụ thường xuyên.
- + Kinh phí chi cho con người theo chế độ quy định của cả năm 2020.
- + Vốn đối ứng để thực hiện các dự án ODA, các Chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình mục tiêu (phần vốn sự nghiệp) do ngân sách địa phương đảm bảo theo quy định;
- + Kinh phí thực hiện các chế độ chính sách an sinh xã hội đã được cấp có thẩm quyền quyết định; kinh phí sự nghiệp thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình mục tiêu của Trung ương;
- + Kinh phí để triển khai các nhiệm vụ chi phòng, chống và hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19;
- + Kinh phí thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt;
- + Kinh phí chi hoạt động kinh tế, sự nghiệp đảm bảo môi trường;
- + Chi từ nguồn vốn ngoài nước;
- + Kinh phí mua sắm trang phục ngành, kinh phí thuê trụ sở;
- + Kinh phí tổ chức hội nghị, đi công tác trong và ngoài nước.

C: Các khoản chi không thực hiện chế độ tự chủ/kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên thực tế đã chi 6 tháng đầu năm.

D: Số kinh phí đã cắt giảm đợt 1.

* Đối với UBND các quận, huyện, thị xã:

Số kinh phí tiết kiệm đợt 2 = $(A - B - C - D) \times 10\% - E$.

Trong đó:

A: Là dự toán chi thường xuyên năm 2020 được cấp có thẩm quyền giao.

B: Tổng quỹ lương, phụ cấp, các khoản đóng góp theo lương tính theo mức lương cơ sở 1,49 triệu đồng/tháng, tiền công và các khoản chi khác cho con người theo chế độ của cả năm 2020.

C: Tổng dự toán các khoản chi thường xuyên không thực hiện cắt giảm, gồm:

- + Số tiết kiệm 10% dành để cải cách tiền lương đã giao cho các cơ quan đơn vị đầu năm;
- + Các Chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình mục tiêu (phần vốn sự nghiệp) do ngân sách địa phương đảm bảo theo quy định;
- + Kinh phí thực hiện các chế độ chính sách an sinh xã hội đã được cấp có thẩm quyền quyết định; kinh phí sự nghiệp thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình mục tiêu của Trung ương;
- + Kinh phí để triển khai các nhiệm vụ chi phòng, chống và hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19;

+ Kinh phí thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt;

+ Kinh phí chi hoạt động kinh tế, sự nghiệp đảm bảo môi trường;

+ Chi từ nguồn vốn ngoài nước;

+ Kinh phí mua sắm trang phục ngành, kinh phí thuê trụ sở;

+ Kinh phí tổ chức hội nghị, đi công tác trong và ngoài nước.

D: Các khoản chi thường xuyên thực tế đã chi 6 tháng đầu năm.

E: Số kinh phí đã cắt giảm đợt 1 (theo chỉ thị số 09/CT-UBND ngày 01/6/2020 của UBND Thành phố).

(3) Căn cứ hướng dẫn xác định số cắt giảm và số tiết kiệm thêm nêu trên và trên cơ sở số kinh phí thực tế đã cắt giảm, Sở Tài chính, phòng Tài chính - Kế hoạch các quận, huyện, thị xã chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị dự toán liên quan xác định số kinh phí tiếp tục cắt giảm, tiết kiệm, tổng hợp, báo cáo UBND cùng cấp để báo cáo Thường trực HĐND cùng cấp xem xét, quyết định và báo cáo HĐND Thành phố tại kỳ họp cuối năm.

Các Sở, ngành Thành phố đề xuất về các khoản kinh phí cắt giảm gửi Sở Tài chính *trước ngày 05/8/2020* để rà soát, tổng hợp trình UBND Thành phố; UBND các quận, huyện, thị xã tổng hợp, báo cáo UBND Thành phố, Sở Tài chính về kinh phí cắt giảm và số tiết kiệm thêm *trước ngày 20/8/2020* để tổng hợp, báo cáo Bộ Tài chính. UBND các quận, huyện, thị xã chịu trách nhiệm về tính chính xác của số liệu, báo cáo.

(4). Căn cứ Quyết định cắt giảm và tiết kiệm thêm dự toán chi thường xuyên còn lại của năm 2020 của UBND các cấp; Kho bạc Nhà nước thực hiện giữ lại tại ngân sách các cấp đối với số kinh phí cắt giảm, tiết kiệm thêm được cấp có thẩm quyền quyết định đối với các cơ quan, đơn vị chi thường xuyên từ nguồn ngân sách nhà nước. Các đơn vị sử dụng ngân sách có thể thực hiện điều chỉnh phân bổ phần ngân sách còn lại để đảm bảo thực hiện các nhiệm vụ chính trị quan trọng đã được giao.

Đối với các cơ quan, đơn vị chi thường xuyên từ nguồn thu phí được để lại, thu nghiệp vụ: Căn cứ quyết định cắt giảm dự toán chi thường xuyên của cơ quan chủ quản, các cơ quan, đơn vị thực hiện nộp kinh phí cắt giảm, tiết kiệm vào ngân sách nhà nước (tiểu mục 4949) trước ngày 30/9/2020.

Việc sử dụng số kinh phí cắt giảm và tiết kiệm thêm được thực hiện theo quyết định của các cấp có thẩm quyền và hướng dẫn của Bộ Tài chính.

3. Về điều hành, cân đối ngân sách

a. Trường hợp dự kiến thu ngân sách địa phương giảm so với dự toán được cấp có thẩm quyền giao trong khi vẫn phải chi thực hiện các nhiệm vụ quan trọng, cấp bách, địa phương phải chủ động xây dựng phương án điều hành sử dụng các nguồn lực của mình theo quy định để đảm bảo cân đối ngân

sách địa phương, UBND các quận, huyện, thị xã thực hiện các giải pháp điều hành, cân đối ngân sách theo Chỉ thị số 09/CT-UBND ngày 01/6/2020 của UBND Thành phố, đồng thời lưu ý một số nội dung sau:

- Huy động nguồn dự phòng ngân sách địa phương (số dự phòng còn lại).

- Huy động nguồn kết dư ngân sách địa phương, phần tăng thu ngân sách địa phương năm 2019 chuyển nguồn sang năm 2020 sau khi đã dành nguồn để cải cách tiền lương theo quy định (nếu có) và các nguồn lực tài chính hợp pháp khác của địa phương theo quy định.

- Trường hợp địa phương có nguồn thu tiền sử dụng đất vượt lớn so với dự toán, UBND quận, huyện, thị xã xin ý kiến Thường trực HĐND cùng cấp sử dụng nguồn tăng thu này để đảm bảo nhiệm vụ chi đầu tư XDCB tập trung trong cân đối dự toán ngân sách địa phương năm 2020 khi nguồn thu ngân sách từ thuế, phí bị hụt so với dự toán.

- Trường hợp còn nguồn tăng thu, tiết kiệm chi, kết dư ngân sách địa phương... của các năm trước dành nguồn thực hiện cải cách tiền lương còn dư để bù đắp cân đối ngân sách địa phương, UBND các quận, huyện, thị xã báo cáo UBND Thành phố, Sở Tài chính tổng hợp để báo cáo Bộ Tài chính xem xét, cho ý kiến trước khi thực hiện.

- Sau khi đã sử dụng các nguồn lực nêu trên mà vẫn không đảm bảo bù đắp số giảm thu ngân sách địa phương, UBND các quận, huyện, thị xã trình Thường trực HĐND cùng cấp thực hiện sắp xếp, cắt, giảm, giãn các nhiệm vụ chi đã bố trí dự toán năm 2020.

Sở Tài chính trình UBND Thành phố để báo cáo HĐND Thành phố; UBND các quận, huyện, thị xã báo cáo HĐND cùng cấp về phương án điều hành cân đối ngân sách địa phương tại kỳ họp gần nhất theo đúng quy định Khoản 3 Điều 52 và Khoản 1 Điều 59 Luật Ngân sách nhà nước;

b. Trong quá trình điều hành, trường hợp xảy ra thiếu hụt tạm thời quỹ ngân sách các cấp, thực hiện theo quy định tại Điều 58 Luật Ngân sách nhà nước và Điều 36 Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước.

4. Siết chặt kỷ luật, kỷ cương tài chính, ngân sách trong thực thi công vụ; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát và công khai, minh bạch trong thu, chi ngân sách nhà nước, quản lý, sử dụng tài sản công, đất đai, tài nguyên,... thực hiện các kết luận của các cơ quan Thanh tra, Kiểm toán:

a) Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TW ngày 21/12/2012 của Ban Bí thư và Chỉ thị số 30/CT-TTg ngày 26/11/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 08/11/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc chấn chỉnh, tăng cường kỷ luật trong việc chấp hành pháp luật về ngân sách nhà nước.

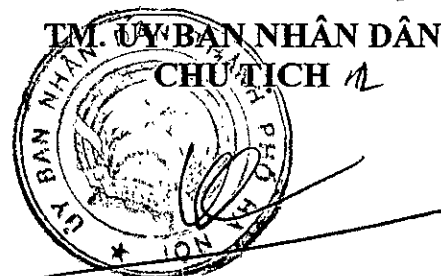
b) Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát và công khai, minh bạch việc sử dụng ngân sách nhà nước, tài sản công, nhất là các lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng, lãng phí. Thực hiện nghiêm các kết luận thanh tra và việc xử lý sau thanh, kiểm tra, kiểm toán đối với những trường hợp vi phạm, gây lãng phí tiền, tài sản nhà nước, tài nguyên thiên nhiên.

UBND Thành phố yêu cầu các đơn vị tập trung triển khai thực hiện. / *hu* *E*

Nơi nhận: *hu*

- Như trên;
- Bộ Tài chính;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND Thành phố; *(đề b/c)*
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các PCT UBND Thành phố;
- VPUB: CVP, các PCVP, KT, TKBT;
- Lưu VT, KT. *AK*

24578 - 12 - HT



Nguyễn Đức Chung